TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2023/HNGĐ-ST
Ngày 07 – 7 – 2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Hằng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Trung Đông.
Ông Nguyễn Tấn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiếm – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 (có mặt).
Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh C ..
- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972 (có mặt).
Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/4/2023 và các lời khai tại Tòa án ông Nguyễn Văn H (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị L chung sống với nhau vào năm 1992, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi và đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nay ông yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị L.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Thùy Trang, sinh năm 1992 và Nguyễn Văn Hào, sinh năm 1997. Hiện tại các con đã trưởng thành, sức khỏe phát triển bình thường nên không đặt ra việc nuôi con và cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 23/6/2023 và các lời khai tại Tòa án, bà Nguyễn Thị L (bị đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Bà thống nhất với nội dung trình bày của ông Nguyễn Văn H, vợ chồng chung sống với nhau vào năm 1992, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi do ông H có người phụ nữ khác nên đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Do hôn nhân không thể tiếp tục duy trì nên bà đồng ý ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Thùy Trang, sinh năm 1992 và Nguyễn Văn Hào, sinh năm 1997. Hiện tại các con đã trưởng thành, sức khỏe phát triển bình thường nên không đặt ra việc nuôi con và cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền*:

Tranh chấp giữa ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L là tranh chấp hôn nhân và gia đình về tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Nguyễn Thị L có địa chỉ cư trú tại ấp Lý Ấn, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án*:

[2.1] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L chung sống với nhau vào năm 1992, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn theo đúng quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình và được Ủy ban nhân dân xã Lương Thế Trân, huyện Cái Nước xác nhận ngày 15/3/2023. Do đó, hôn nhân của ông, bà không có giá trị pháp lý. Qua mâu thuẫn giữa ông H và bà L như ông, bà đã trình bày, mặc dù bà L đồng ý ly hôn với ông H nhưng do ông, bà không có đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ giữa ông H và bà L là vợ chồng là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Ông H và bà L có 02 người con chung tên Nguyễn Thùy Trang, sinh năm 1992 và Nguyễn Văn Hào, sinh năm 1997. Hiện tại, các con đã trưởng thành, sức khỏe phát triển bình thường nên không đặt ra việc nuôi con và cấp dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Ông H và bà L thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.4] Về nợ thu, nợ trả: Ông H và bà L thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Ông H phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 14, 15, 51 và 53 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] *Về hôn nhân*: Không công nhận ông Nguyễn Văn H với bà Nguyễn Thị L là vợ chồng.

[2] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009074 ngày 25/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước; ông H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Trúc Hằng